

## Thì hiện tại đơn diễn tả sự thật, thói quen.

**He/ She/ It/ Chủ ngữ số ít + ĐỘNG TỪ thêm “S” hoặc “ES”**

1. Với động từ có đuôi “s,o, ch, x, sh,z”-> Động từ chia thêm “es”.

VD: watch-> watches

2. Với các động từ còn lại và động từ đuôi “Nguyên âm + y”-> thêm “s”

VD: Play -> plays

**Trường hợp đặc biệt: Have → has.**

|    |                                                            |
|----|------------------------------------------------------------|
| 1  | Tom ..... <b>works</b> .....(work) every day.              |
| 2  | He always ..... (tell) us funny stories.                   |
| 3  | She never ..... (help) me with that!                       |
| 4  | John rarely ..... (leave) the country.                     |
| 5  | Lorie ..... (travel) to Paris every Sunday.                |
| 6  | She ..... (help) the kids of the neighborhood.             |
| 7  | She ..... (drive) very well.                               |
| 8  | Water ..... (boil) at 100 degrees.                         |
| 9  | Water ..... (freeze) at 0 degrees.                         |
| 10 | My sister (..... speak) English.                           |
| 11 | He ..... (have) a big apartment.                           |
| 12 | A triangle ..... (have) three corners.                     |
| 13 | She never ..... (do) her homework.                         |
| 14 | Mark ..... (go) home at seven.                             |
| 15 | He ..... (miss) her a lot.                                 |
| 16 | A boy ..... (kiss) a ball                                  |
| 17 | Tim ..... (watch) this show every night.                   |
| 18 | The teacher ..... (teach) us new things.                   |
| 19 | Barbara ..... (wash) the dishes, and Leo washes the floor. |
| 20 | This girl always ..... (push) somebody.                    |
| 21 | David never ..... (mix) milk and eggs.                     |
| 22 | The bee ..... (buzz).                                      |
| 23 | Taylor ..... (fix) cars.                                   |
| 24 | Nathan .....(juggle) the apple to Kevin.                   |
| 25 | The baby .....(collect) the toys                           |